

HƯỚNG DẪN CÁCH KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ CHO ĐIỂM

Bài kiểm tra định kì cuối học kì II

Năm học 20- 20

MÔN: Toán lớp 5

Phần I: Trắc nghiệm (4 điểm)

| Câu | Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 |
|--------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|
| Đáp án | D | A | C | B | B | C | C | B |
| Điểm | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 |

Phần II: Tự luận (6 điểm)

Câu 1. (2 điểm)

a) $X + 5,84 = 9,16$

$$X = 9,16 - 5,84$$

$$X = 3,32$$

b) $X - 0,35 = 2,55$

$$X = 2,55 + 0,35$$

$$X = 2,9$$

c) $1,8 \times X = 72$

$$X = 72 : 1,8$$

$$X = 40$$

d) $210 : X = 8,4$

$$X = 210 : 8,4$$

$$X = 25$$

Mỗi phép tính đúng được 0,5 điểm

Câu 2. (1 điểm)

a) $69,78 + 35,97 + 30,22$

$$= (69,78 + 30,22) + 35,97$$

$$= 100 + 35,97$$

$$= 135,97$$

b) $8,3 \times 7,9 + 7,9 \times 1,7$

$$= (8,3 + 1,7) \times 7,9$$

$$= 10 \times 7,9$$

$$= 79$$

Mỗi phép tính đúng được 0,5 điểm

Câu 3. (3 điểm)

Truy cập website hoc360.net – Tải tài liệu học tập miễn phí

Bài giải

Vận tốc của ô tô là: 0,75 điểm

$$135 : 3 = 45 \text{ (km/ giờ)}$$

4 giờ 30 phút = 4,5 giờ 0,5 điểm

Vận tốc của xe máy là: 0,75 điểm

$$135 : 4,5 = 30 \text{ (km/giờ)}$$

Mỗi giờ ô tô đi được nhiều hơn xe máy số ki- lô- mét là: 0,75 điểm

$$45 - 30 = 15 \text{ (km)}$$

Đáp số: 15 km 0,25 điểm

*** Lưu ý:**

Tổng số điểm toàn bài được làm tròn theo nguyên tắc 0,5 thành 1 điểm.